

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 994/2022/HS-PT

Ngày: 22/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành.**

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Quang.**

Ông **Nguyễn Đăng Phong.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà**, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 774/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo **Phan Danh A** phạm tội ‘Hủy hoại tài sản’ do có kháng cáo của Bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2022/HSST ngày 12 tháng 09 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Danh A**, sinh năm 2002 tại Hà Nội; Giới tính: Nam. HKTT và nơi ở: Thôn Triệu Xuyên 3, xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Danh Tvà con bà Kiều Thị V; Vợ con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo tại ngoại, (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

Chị **Đỗ Thị L**, sinh năm 2002.

NGDKHKTT và nơi ở: Thôn 2, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông **Kiều Tiến Dữ** chối không tham gia bào chữa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Phan Danh A và chị Đỗ Thị L có quan hệ Tcảm là người yêu của nhau. Trong thời gian còn tồn tại quan hệ Tcảm cả hai đã phát sinh quan hệ Tdục, có lần bị cáo A đã chụp ảnh chị L trong Ttrạng chị L không mặc quần áo. Tháng 3 năm 2021, chị L chủ động nói chia tay nhưng sau đó bị cáo A vẫn thỉnh thoảng nhắn tin hỏi thăm chị L. Hai bên không có mâu thuẫn gì. Khoảng tháng 7 năm 2021, biết điện thoại của L bị hỏng nên bị cáo A rủ L đi mua điện thoại mới. Chị L nói không có đủ tiền nên bị cáo A nhận sẽ cho chị L vay số tiền còn thiếu. Ngày 24/7/2021, bị cáo A đón chị L và đưa đi mua điện thoại tại cửa hàng điện thoại Nghĩa mobile của anh Nguyễn Cao Nghĩa ở thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Chị L đã mua một chiếc điện thoại loại Iphone XS Max màu vàng với giá 12.950.000 đồng. Chị L chỉ có 3.950.000 đồng nên bị cáo A cho chị L vay 9.000.000 đồng trong đó có 5.000.000 đồng chuyển vào tài khoản của chị L còn 4.000.000 đồng là tiền bị cáo A bán chiếc điện thoại Iphone 6S Plus của bị cáo A cho anh Nghĩa. Sau đó vào các ngày 28/7, 03/8 và 05/8/2021 chị L đã chuyển khoản trả cho bị cáo A tổng số tiền 9.000.000 đồng. Ngày 14/8 và ngày 05/8/2021 chị L còn chuyển khoản cho bị cáo A tổng số tiền 3.500.000 đồng. Theo chị L thì số tiền này là bị cáo A hỏi vay của chị nên chị đã chuyển khoản cho bị cáo A vay. Do có mâu thuẫn, nên vào các ngày 22/8 và 23/8/2021, bị cáo Phan Danh A đã sử dụng ảnh nhạy cảm của chị L để bình luận bằng nick “Nguyễn Hợp” vào các bài viết trên facebook của anh Phùng Văn Hiếu, anh Trần Văn Thành và chị Đỗ KhA L là những người bạn học và giáo viên của chị L. Các bạn của chị L đã chủ động xóa các hình ảnh bình luận trên facebook của họ và không chia sẻ cho người khác và chị L cũng không yêu cầu xử lý gì đối với bị cáo A, sự việc chấm dứt. Chị L đòi tiền đã cho bị cáo A vay, bị cáo A không trả nên ngày 05/11/2021 chị L lập tài khoản facebook tên “Nguyen Hoa” để đăng bài trên nhóm facebook: Việc làm Phùng- Đan Phượng- Hà Nội với nội dung “Đầu tháng lại tuyển người yêu cho anh người yêu cũ. Nhắn tin, gọi điện hỏi mượn tiền đến lúc người ta đòi thì bảo trừ vào tiền từ ngày xưa quen nhau đi ăn, uống nước”. Bị cáo A biết tài khoản “Nguyen Hoa” là của chị L và yêu cầu chị L xóa bài đăng nhưng không được. Khoảng 14

giờ ngày 07/11/2021, bị cáo A đến nơi làm việc của chị L tại số: 269 Chợ Mới, xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng để tìm chị L nói chuyện yêu cầu chị L xóa bài đã đăng. Khi nhìn thấy L, bị cáo A gọi chị L ra nói chuyện nhưng chị L vẫn đi vào nhà, không trả lời bị cáo A thì bị cáo A chạy theo giật lấy chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng chị L đang cầm ở tay ném xuống nền nhà làm vỡ hỏng hoàn toàn chiếc điện thoại. Ông Trần Tiến Thập là chủ nhà và anh Nguyễn Việt Hoàng là người làm cùng với chị L nghe tiếng ồn ào chạy ra thấy bị cáo A và chị L đang giằng co nhau thì can ngăn nên cả hai dừng lại. Chị L nói với ông Thập việc bị cáo A vừa đập điện thoại của mình. Ông Thập bảo cả hai ra bàn uống nước ngồi nói chuyện nhưng chị L chỉ nhặt điện thoại để lên mặt bàn và đi vào trong nhà. Bị cáo A không thấy chị L quay ra nên cầm điện thoại của chị L để trên bàn đi về.

Ngày 09/11/2021, chị L làm đơn tố giác đến cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng về hành vi bị cáo Phan Danh A đập vỡ điện thoại của chị L và hành vi đăng ảnh nhạy cảm làm nhục chị L. Cơ quan điều tra đã yêu cầu bị cáo A đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, ban đầu bị cáo Phan Danh A khai nhận: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng mà bị cáo A đập vỡ của chị L là do bị cáo A đưa chị L đi mua. Trong tổng số tiền mua điện thoại thì bị cáo A có cho chị L vay 9.000.000 đồng. Sau đó một thời gian chị L đã chuyển khoản trả bị cáo A đủ 9.000.000 đồng. Lý do bị cáo A đập điện thoại của chị L vì khi bị cáo A gọi chị L ra nói chuyện với chị L mục đích để chị L xóa bài đăng nói xấu bị cáo A trên facebook nhưng chị L không trả lời nên bị cáo A bực tức không kiềm chế được đã giật điện thoại của chị L và đập vỡ. Sau khi đập vỡ điện thoại bị cáo A mang về định để mang đi sửa rồi trả lại cho chị L nhưng chưa kịp sửa thì chị L đã tố cáo đến cơ quan điều tra nên bị cáo A giao nộp điện thoại cho cơ quan điều tra. Sau khi bị cáo A có yêu cầu nhờ người bào chữa cho bị cáo A và được cơ quan điều tra chấp nhận, bị cáo A đã thay đổi lời khai theo đó bị cáo khẳng định chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng là của bị cáo tặng cho chị L. Bị cáo không vay mượn tiền của chị L mà chị L vay tiền của Bị cáo. Các lần chị L chuyển tiền cho Bị cáo là tiền chị L trả nợ cho Bị cáo do trong thời gian hai người còn đang yêu nhau Bị cáo đã cho chị L vay. Bị cáo không vay tiền chị L nhưng chị L đăng bài nói xấu bị cáo không đúng sự thật nên bị cáo tức giận đập điện thoại của chị L. Hành vi của Bị cáo là phòng vệ chính đáng nên Bị cáo không phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 87/KL- HĐĐGTS ngày 24/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đan Phượng đã kết luận: Chiếc

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu vàng đã qua sử dụng trị giá 11.500.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 78/CT- VKS- ĐP ngày 04 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phan Danh A về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2022/HS-ST ngày 12/09/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đã Quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Phan Danh A** phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo **Phan Danh A** 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Phan Danh A** phải bồi thường 11.500 000 đồng cho chị **Đỗ Thị L**.

Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho Bị hại.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của Bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 23/09/2022 bị cáo **Phan Danh A** và ông **Kiều Tiến D** kháng cáo kêu oan

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo kêu oan chỉ cho rằng là phòng vệ chính đáng nên không có tội. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của Bị cáo theo trình tự phúc thẩm. Bị cáo Phan Danh A không phải là người dưới 18 tuổi, có nhược điểm về thể chất hoặc tinh thần do đó người bào chữa cho Bị cáo là ông **Kiều Tiến D** không có quyền kháng cáo (Khoản 2 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của ông **Kiều Tiến D**).

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Phan Danh A**. Trong hồ sơ có đủ căn cứ chứng minh bị cáo **Phan Danh A** có tội. Bị cáo cho rằng Bị cáo không phạm tội Hủy hoại tài sản, hành vi của Bị cáo là phòng vệ chính đáng theo Điều 22 của Bộ luật hình sự là không có cơ sở chấp nhận. Bị cáo đập chiếc điện thoại là quyền sở hữu của chị **Đỗ Thị L**. Hành vi chống trả phải tương xứng với hành vi trái pháp luật mà Bị hại gây ra, việc Bị cáo kêu oan là không có căn cứ. Đề nghị

Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh, Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. **Về hình thức:** Đơn kháng cáo của Bị cáo nộp trong thời hạn luật định vậy hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

Ông **Kiều Tiến D** không có quyền kháng cáo (Khoản 2 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự. và tại phiên tòa phúc thẩm ông **Kiều Tiến D**, từ chối không tham gia tố tụng.

2. **Xét nội dung kháng cáo:** Căn cứ lời khai của bị cáo **Phan Danh A** tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Kết luận: Bị cáo **Phan Danh A** có hành vi đập chiếc điện thoại bị thiệt hại là 11.500 000 đồng là tài sản của chị **Đỗ Thị L**.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo **Phan Danh A** phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178; Các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của Bị cáo, nhận thấy: Hành vi của bị cáo **Phan Danh A** là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến tài sản của chị L, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội nên phạm tội.

Bị cáo không có Tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có Tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Bị cáo thành khẩn khai báo có mức độ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuổi đời còn trẻ, xuất phát từ việc yêu đương nhưng không ăn năn hối cải. Do vậy đã được cấp sơ thẩm áp dụng căn theo các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, các Tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết phải áp dụng hình phạt tù với bị cáo **Phan Danh A** mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo A. Với mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tội danh và hình phạt của bị cáo **Phan Danh A** mà Tòa cấp sơ thẩm tuyên khi lượng hình là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo **Phan Danh A**. Bị cáo kháng cáo kêu oan chưa nhận thức được hành vi

phạm tội mà cho rằng phòng vệ chính đáng là không phù hợp với Điều 22 của Bộ luật hình sự. Hành vi chống trả phải tương xứng với hành vi trái pháp luật mà Bị hại gây ra, Bị hại cũng có một phần lỗi. Bị cáo A đã đập điện thoại là thuộc quyền sở hữu của chị L được pháp luật bảo vệ, chiếc điện thoại này không dùng để đăng bài viết liên quan đến bị cáo A. Vậy hành vi của bị cáo A không coi là hành vi phòng vệ chính đáng. Yêu cầu khác của Bị hại của Bị cáo đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an kết luận không khởi tố vụ án và không liên quan đến vụ án này. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông **Kiều Tiên Dự**, từ chối không tham gia tố tụng. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Phan Danh A**. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm về Quyết định hình sự và Dân sự.

Xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Bị cáo **Phan Danh A** phải chịu tiền án phí hình sự và tiền án phí Dân sự theo quy định của pháp luật.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: **Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.**

I. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Phan Danh A**.

II. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2022/HS-ST ngày 12/09/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội về Quyết định hình sự.

III. Tuyên bố: Bị cáo **Phan Danh A** phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Danh A** 08(Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Phan Danh A** phải bồi thường cho chị **Đỗ Thị L** số tiền là **11.500 000** đồng.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo **Phan Danh A** không thi hành khoản tiền trả chị **Đỗ Thị L**. Bị cáo **Phan Danh A** còn phải chịu mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố đối với số tiền chậm thi hành án.

“Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Về xử lý vật chứng: Không.

IV. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Phan Danh A** phải chịu 200.000đ tiền án án phí hình sự và **575 000** đồng tiền án phí Dân sự.

V. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

VI. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 22/11/2022./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an huyện Đan Phượng;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- TAND huyện Đan Phượng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan
Phượng;
- UBND xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa.
- VKSND quận Đống Đa.
- TAND quận Đống Đa.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.
- Ủy BND xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, TP..Hà Nội.
- Ủy BND xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, TP.Hà Nội.
- Các bị cáo.
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thành